

Số: 347/2022/QĐST- HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 425/2022/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Công H, sinh năm 1984.

- Bị đơn: Chị Trần Hoa Quỳnh A, sinh năm 1986.

Đều có HKTT tại: Tổ 10, phường TD, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 54; 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Công H, sinh năm 1984.

- Bị đơn: Chị Trần Hoa Quỳnh A, sinh năm 1986.

Đều có HKTT tại: Tổ 10, phường TD, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Công H và chị Trần Hoa Quỳnh A nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh H và chị Quỳnh A có 01 con chung là cháu Đinh Ngọc Bảo H1, sinh ngày 16/4/2013. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị Trần Hoa Quỳnh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

chung là Đinh Ngọc Bảo H1, sinh ngày 16/4/2013 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh H có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Tòa án không giải quyết do các bên đương sự không yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Tài sản chung: Không có, không đề nghị tòa án giải quyết. Công nợ chung: Không có, không đề nghị tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Anh Đinh Công H tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn nộp ngân sách nhà nước khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001400 ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn lại cho anh H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND tp.TN;
- UBND phường T, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân

